

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:3358/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 9 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực an toàn thực phẩm của ngành công thương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban quản lý An toàn thực phẩm**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban quản lý An toàn thực phẩm Thành phố tại Tờ trình số 1381 /TTr-BQLATTP ngày 02 tháng 8 năm 2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính lĩnh vực an toàn thực phẩm của ngành công thương thuộc phạm vi chức năng quản lý của

Ban quản lý An toàn thực phẩm gồm 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ: <http://vpub.hochiminhcity.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung công bố cho các thủ tục hành chính gồm:

- Thủ tục có thứ tự A.I.1, A.I.2 ban hành kèm theo Quyết định số 5071/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý An toàn thực phẩm.

- Thủ tục có thứ tự A1, C1 ban hành kèm theo Quyết định số 3449/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý An toàn thực phẩm.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng ban Ban quản lý An toàn thực phẩm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3358/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA BAN QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>An toàn thực phẩm của ngành Công Thương</b>						
01	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	Trong thời gian 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ.	Ban Quản lý An toàn thực phẩm (18 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, Quận 1)	- Phí thẩm định kinh doanh thực phẩm: 1.000.000 đồng/lần/ cơ sở - Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở.	- Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản	1. Trình tự thực hiện: - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Ban Quản lý An toàn thực phẩm đăng ký hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại Ban Quản lý An toàn thực phẩm. - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy định tại Khoản 2, Điều 6 Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>lý nhà nước của Bộ Công thương;</p> <p>- Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm;</p> <p>- Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu,</p>	<p>Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho Ban Quản lý An toàn thực phẩm.</p> <p>- Quy trình cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ.</p> <p>Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ban Quản lý An toàn thực phẩm tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Ban Quản lý An toàn thực phẩm có văn bản thông báo cơ sở bổ sung hồ sơ. Sau 30 ngày kể từ ngày thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không bổ sung hoặc bổ sung</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;</p> <p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh.</p>	<p>không đầy đủ thì hồ sơ không còn giá trị.</p> <p>+ Thành lập Đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở.</p> <p>Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ban Quản lý An toàn thực phẩm tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở.</p> <p>Đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở có từ 03 đến 05 thành viên, trong đó phải có ít nhất 02 thành viên làm công tác chuyên môn về thực phẩm hoặc an toàn thực phẩm (có bằng cấp về thực phẩm hoặc an toàn thực phẩm) hoặc quản lý về an toàn thực phẩm. Đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở được mời chuyên gia độc lập có chuyên môn phù hợp tham gia. Trưởng đoàn thẩm định chịu trách</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>nhiệm về kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở.</p> <p>+ Nội dung thẩm định thực tế tại cơ sở.</p> <p>Kiểm tra tính thống nhất của hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận với hồ sơ gốc lưu tại cơ sở; Thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở theo quy định.</p> <p>+ Kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở.</p> <p>Kết quả thẩm định phải ghi rõ “Đạt” hoặc “Không đạt” hoặc “Chờ hoàn thiện” vào Biên bản thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, cơ sở kinh doanh thực phẩm hoặc cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm.</p> <p>Trường hợp “Không đạt” hoặc “Chờ hoàn thiện” phải ghi rõ lý do trong Biên bản</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>thẩm định. Trường hợp “Chờ hoàn thiện”, thời hạn khắc phục tối đa là 60 ngày kể từ ngày có biên bản thẩm định. Sau khi đã khắc phục theo yêu cầu của Đoàn thẩm định, cơ sở phải nộp báo cáo kết quả khắc phục và nộp phí thẩm định về Ban Quản lý An toàn thực phẩm để tổ chức thẩm định lại. Thời hạn thẩm định lại tối đa là 10 ngày làm việc tính từ khi nhận được báo cáo khắc phục. Sau 60 ngày cơ sở không nộp báo cáo kết quả khắc phục thì hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và kết quả thẩm định trước đó với kết luận “Chờ hoàn thiện” không còn giá trị.</p> <p>Trường hợp kết quả thẩm</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>định lại “Không đạt” hoặc quá thời hạn khắc phục mà cơ sở không nộp báo cáo kết quả khắc phục, cơ quan có thẩm quyền thông báo bằng văn bản tới cơ quan quản lý địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp Giấy chứng nhận.</p> <p>Biên bản thẩm định thực tế tại cơ sở được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, Đoàn thẩm định giữ 01 bản và cơ sở giữ 01 bản.</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”, Ban Quản lý An toàn thực phẩm cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở</p> <p>2. Cách thức thực hiện:</p> <p>- Trực tiếp tại Ban Quản lý</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						An toàn thực phẩm. - Công thông tin điện tử của Ban Quản lý An toàn thực phẩm (nếu có). 3. Cơ quan thực hiện TTHC: Ban Quản lý An toàn thực phẩm.
02	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	- Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ. - Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung	Ban Quản lý An toàn thực phẩm (18 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, Quận 1)	- Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng: Không thu phí. - Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực: + Phí thẩm định kinh doanh thực phẩm: 1.000.000	- Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương; - Thông tư 43/2018/TT-	1. Trình tự thực hiện: - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Ban Quản lý An toàn thực phẩm đăng ký hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy định tại Khoản 2, Điều 6, Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>quy trình sản xuất và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực (trung tự trường hợp đề nghị cấp lần đầu): Trong thời gian 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p> <p>- Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh: Trong thời hạn 03</p>		<p>đồng/ lần/ cơ sở</p> <p>+ Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm: 2.500.000 đồng/ lần/ cơ sở.</p> <p>- Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh: Không thu phí.</p> <p>- Trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình</p>	<p>BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm;</p> <p>- Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.</p>	<p>Công Thương nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho Ban Quản lý An toàn thực phẩm.</p> <p>- Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng.</p> <p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ, căn cứ hồ sơ lưu, Ban Quản lý An toàn thực phẩm xem xét và cấp lại. Trường hợp từ chối cấp lại, Ban Quản lý An toàn thực phẩm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ.</p>		<p>sản xuất, mặt hàng kinh doanh: Không thu phí.</p>	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 02/02/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh.</p>	<p>lực.</p> <p>+ Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP (thủ tục cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm).</p> <p>- Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh.</p> <p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại hợp lệ, căn cứ hồ sơ lưu, Ban Quản lý An toàn thực phẩm xem xét và cấp lại. Trường hợp từ chối cấp lại, Ban Quản lý An toàn thực phẩm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp cơ sở thay đổi</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh.</p> <p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại hợp lệ, căn cứ hồ sơ lưu, Ban Quản lý An toàn thực phẩm xem xét và cấp lại. Trường hợp từ chối cấp lại, Ban Quản lý An toàn thực phẩm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>2. Cách thức thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trực tiếp tại Ban Quản lý An toàn thực phẩm.</li><li>- Công thông tin điện tử của Ban Quản lý an toàn thực phẩm (nếu có).</li></ul> <p>3. Cơ quan thực hiện TTHC: Ban Quản lý an toàn thực phẩm.</p>

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA BAN QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM**

<b>STT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc hủy bỏ, bãi bỏ thủ tục hành chính</b>
01	HCM-273688	- Thủ tục Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương về hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	- Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.
02	HCM-273706	- Thủ tục Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương về hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương)	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.